TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Sửa đổi 7 Nghị định để cắt giảm TTHC thuộc quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ

18:48 15/01/2026

Chính phủ ban hành Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14/1/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của 7 Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Nghị định số 15/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của 7 Nghị định: 76/2018/NĐ-CP; 65/2023/NĐ-CP; 63/2023/NĐ-CP; 115/2025/NĐ-CP; 163/2024/NĐ-CP; 23/2025/NĐ-CP; 133/2025/NĐ-CP.

Nghị định số 15/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung các Nghị định trên nhằm cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết, giảm thời gian giải quyết của các thủ tục hành chính (giảm yêu cầu số năm kinh nghiệm làm việc trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ; cắt giảm thành phần hồ sơ không cần thiết; bỏ các quy định yêu cầu nộp bản sao; chỉnh sửa các biểu mẫu; thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến)...



Sửa đổi 7 Nghị định để cắt giảm TTHC thuộc quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ

Giảm yêu cầu số năm kinh nghiệm làm việc

Trong đó, Nghị định số 15/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Điều 18, 20 Nghị định 76/2018/NĐ-CP. Theo quy định mới, tổ chức, cá nhân đề nghị công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự nghiên cứu; đề nghị Nhà nước hỗ trợ kinh phí, mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ có thể nộp hồ sơ trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến cơ quan có thẩm quyền.

Đồng thời, Nghị định số 15/2026/NĐ-CP cũng sửa đổi điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ tại khoản 2 Điều 33 Nghị định 76/2018/NĐ-CP.

Theo quy định mới, doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ khi đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ thì

phải có ít nhất 02 chuyên gia có trình độ đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với lĩnh vực công nghệ cần đánh giá, có kinh nghiệm làm việc từ 02 năm (quy định cũ là 3 năm) trở lên trong lĩnh vực công nghệ cần đánh giá.

Cũng theo quy định mới, doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ khi đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ thì phải có ít nhất 02 giám định viên chính thức trong lĩnh vực công nghệ giám định của tổ chức (viên chức hoặc lao động ký hợp đồng có thời hạn từ 12 tháng trở lên hoặc lao động ký hợp đồng không xác định thời hạn) có kinh nghiệm làm việc từ 02 năm (quy định cũ là 3 năm) trở lên trong lĩnh vực công nghệ cần giám định.

Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính

Nghị định số 15/2026/NĐ-CP sửa đổi Điều 17 Nghị định số 65/2023/NĐ-CP theo hướng thực hiện phương án giảm thời gian xử lý thủ tục rút đơn đăng ký sở hữu công nghiệp từ 2 tháng xuống còn 30 ngày.

Nghị định số 15/2026/NĐ-CP cũng sửa đổi Điều 42 Nghị định số 65/2023/NĐ-CP theo hướng giảm thời gian xử lý thủ tục đền bù cho chủ sở hữu sáng chế vì sự chậm trễ trong việc cấp phép lưu hành dược phẩm từ 3 tháng xuống còn 2 tháng.

Đồng thời, thực hiện phương án giảm thời gian xử lý thủ tục đăng ký dự kiểm tra nghiệp vụ đại diện sở hữu công nghiệp quy định tại Điều 63 Nghị định số 65/2023/NĐ-CP từ 20 ngày xuống còn 15 ngày.

Bãi bỏ một số thủ tục hành chính

Ngoài ra, Nghị định số 15/2026/NĐ-CP cũng bãi bỏ Điều 42, 47 Nghị định số 65/2023/NĐ-CP tương ứng với bãi bỏ thủ tục: Giao quyền đăng ký sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước cho tổ chức, cá nhân khác và thủ tục cho phép tổ chức, cá nhân khác sử dụng sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước.

Quy định mới về thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính

Nghị định số 15/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Điều 28, 29 Nghị định số 133/2025/NĐ-CP quy định về thẩm quyền thực hiện thủ tục: Cấp, cấp đổi, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện, xử lý đề nghị ngừng sử dụng tần số vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện

đặt trên phương tiện nghề cá và cấp, cấp đổi, gia hạn, sửa đổi bổ sung, thu hồi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện, xử lý đề nghị ngừng sử dụng tần số vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư.

Theo quy định mới, việc cấp, cấp đổi, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện, xử lý đề nghị ngừng sử dụng tần số vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 63/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện số 42/2009/QH12, được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 09/2022/QH15 (Nghị định số 63/2023/NĐ-CP) thực hiện như sau:

a) Việc cấp giấy phép do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (tỉnh) bất kỳ thực hiện;

b) Việc cấp đổi, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện, xử lý đề nghị ngừng sử dụng tần số vô tuyến điện do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã cấp giấy phép thực hiện.

Việc cấp, cấp đổi, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện, xử lý đề nghị ngừng sử dụng tần số vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 63/2023/NĐ-CP thực hiện như sau:

a) Việc cấp giấy phép do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh của tỉnh bất kỳ thực hiện;

b) Việc cấp đổi, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện, xử lý đề nghị ngừng sử dụng tần số vô tuyến điện do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã cấp giấy phép thực hiện.

Theo chinhphu.vn